TÒA ÁN ND HUYỆN VN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM**
TỈNH THÁI NGUYÊN	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 47/2021/QĐST-HNGĐ	

VN, ngày 18 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 63/2021/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đàm Thị E, sinh năm 1992.

Trú tại: Xóm ĐC, xã LT, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Nguyễn Đức Q, sinh năm 1992.

Trú tại: Xóm ĐC, xã LT, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đàm Thị E và anh Nguyễn Đức Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Đàm Thị Evà anh Nguyễn Đức Q nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Đàm Thị E và anh Nguyễn Đức Qthỏa thuận giao cho chị Em có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Khánh M sinh ngày 13/3/2016 đến khi cháu Mi đủ 18 tuổi. Tạm hoãn đóng góp cấp dưỡng nuôi con đối với anh Q, anh Q có quyền đi lại thăm và chăm sóc con chung.

- **Về tài sản chung và nợ chung:** Không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị E tự nguyện chịu 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ. Hoàn trả chị E 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện VN theo biên lai số 0004762 ngày 23 tháng 4 năm 2021.

(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND 2 cấp tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện VN;
- Các đương sự;
- UBND xã LT;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Hương